

07/02/2023

BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-140158

Khách hàng: **VIN-919** VINCOMMERCE - VINMART CROSS DOCKING

Nhà cung cấp: **2003606** NGOC THOM-C

Loại hàng: **HÀNG MÁT**

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại xe giao hàng:

Số xe:

Giờ nhận hàng:

Giờ kết thúc:

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý

Không đồng ý

Tình trạng kiện hàng: Thùng rách ☐ Hư hỏng ☐ Mùi hôi ☐ Bẩn ☐ Móp méo ☐ Ướt, chảy nước ☐

Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Nhận hàng thực tế			Ghi chú
					Net(kgs)	Gross	Thùng Khay2.5 Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	4346	NHA TRANG-KHA 2	4146271167	3.0	3.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4130	CẦN THƠ 160 Trần	4146250280	5.0	5.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4550	AN GIANG- 54A LÝ	4146289296+4146525489	10.0	10.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4549	AN GIANG-268/4 và	4146530318	4.0	4.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4547	CẦN THƠ-1056 Qu	4146213510+4146494988	11.0	11.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4546	CẦN THƠ-28 Đườn	4146306825	5.0	5.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4501	CẦN THƠ-13-15 Xu	4146370697	6.0	6.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4562	AN GIANG-244-245	4146512635	17.0	17.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4415	CẦN THƠ-155 LÝ T	4146293873	4.0	4.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4573	AN GIANG- 535A V	4146364344+4146370785	4.0	4.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4314	CẦN THƠ-83-85 Ng	4146382118	3.0	3.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4297	VŨNG TÀU- 40 Đỗ	4146384747	8.0	8.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4292	CẦN THƠ-184 Trần	4146317141+4146520313	6.0	6.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4286	VŨNG TÀU-270A Bi	4146279811+4146520313	18.0	18.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4278	CẦN THƠ-163H-16	4146418754	3.0	3.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4257	VŨNG TÀU-193 Bin	4146411045	9.0	9.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	5118	BẾN TRE-261K Đư	4146296548	8.0	8.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4458	CẦN THƠ-86 A Mậ	4146511472	3.0	3.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4867	KIÊN GIANG- 21 Ng	4146277922	7.0	7.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	1526	MN-CAM RANH MX	4146355906	3.0	3.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	5106	BẾN TRE- 298F Khu	4146205622	4.0	4.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	5078	CẦN THƠ- Thừa 17	4146288279	9.0	9.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	5059	BẾN TRE- 80 Nguyễ	4146514839	7.0	7.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	5052	CÀ MAU- 23 Nguyễ	4146377814	4.0	4.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4962	CÀ MAU 128 hẻm B	4146473915	7.0	7.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4560	TIỀN GIANG-200 N	4146487887	5.0	5.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4932	KIÊN GIANG- 37 đư	4146283291	5.0	5.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4034	NHA TRANG- BT01-	4146271771	5.0	5.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4860	LONG AN- 10-11-12	4146425584+4146400362+4146441620	8.0	8.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4818	KIÊN GIANG- 784 đ	4146524899	4.0	4.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4763	AN GIANG- Thừa 1	4146517260	10.0	10.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4751	AN GIANG- Thừa 7	4146156019+4146509102	22.0	22.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4700	NHA TRANG- 128A	4146315798	7.0	7.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4694	AN GIANG- 493/26	4146292125+4146420283+4146509048	11.0	11.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4661	Cần Thơ-140B/1 Ng	4146485900	6.0	6.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4960	KIÊN GIANG-79 Qu	4146510188	7.0	7.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	2952	NHA TRANG -8B-D	4146211466	6.0	6.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	4150	VŨNG TÀU-Thừa 4	4146354224	4.0	4.0	1	
22	CROSS DOCKING - C	3397	Vũng Tàu- 921 Bình	4146287632	9.0	9.0	1	

22	CROSS DOCKING - C	3396	Vũng Tàu- 56 Bình	4146524053	14.0	14.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3331	Vũng Tàu-602 Trươ	4146483186	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3165	CẦN THƠ- 9 TRAN	4146251313	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3111	Nha Trang-Đặng Tất	4146309343	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3409	VŨNG TÀU-152A X	4146419630	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3035	Cần Thơ-1B Trần Q	4146450823	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3425	Vũng Tàu-CC Chí Li	4146311484	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1705	GATEWAY VŨNG T	4146469309	11.0	11.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1679	NINH HÒA	4146315000+4146469149	15.0	15.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1642	NHA TRANG-TRẦN	4146469051+4146480063	17.0	17.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1615	VM - Tây Ninh	4146521910	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1613	VM-NHA TRANG -L	4146437524	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1587	CẦN THƠ-XUÂN K	4146356714	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1547	CẦN THƠ-Vinmart	4146356386	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3099	NHA TRANG-53 Vă	4146417511	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3612	VŨNG TÀU- 32 Trà	4146303530+4146530165	18.0	18.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3947	VŨNG TÀU - 9 NGU	4146284915	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3902	CẦN THƠ-Thửa 12	4146205554+4146476218	25.0	25.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3794	NHA TRANG-8 Ngu	4146321364	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3788	VŨNG TÀU-209 Ng	4146251657	13.0	13.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3771	CẦN THƠ_SO 2 TR	4146415799	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3748	NHA TRANG-Lô 23	4146309084	16.0	16.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3399	Vũng Tàu- 93 Lê Lợi	4146214245	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3636	CẦN THƠ-3T2	4146365140	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5126	VŨNG TÀU-159 Lê	4146530666	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3610	NHA TRANG-513 D	4146316457	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3604	TIỀN GIANG-152 Lý	4146288390	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3551	CẦN THƠ-VO VAN	4146203029	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3490	CẦN THƠ-DINH TIÊ	4146202970	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3459	NHA TRANG-184 D	4146508726	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3458	NHA TRANG-Kha 1	4146234538	14.0	14.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3444	Vũng Tàu-890 Đườ	4146289446	10.0	10.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3695	VŨNG TÀU 11-11A	4146513422	10.0	10.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6515	AN GIANG-140+142	4146322983+4146415536	11.0	11.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6391	VŨNG TÀU+ 79A N	4146330861+4146530602	25.0	25.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6608	KIẾN GIANG- 537 Q	4146284033	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6607	KIẾN GIANG- 24 Mạ	4146287684	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6599	BÌNH ĐỊNH- 32 Hoà	4146375279	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6590	VŨNG TÀU- 764 Đư	4146406413	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6587	BÌNH ĐỊNH- 172 Ng	4146397169	13.0	13.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6655	AN GIANG-108 Trư	4146513430	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6530	AN GIANG-107 Ngu	4146523638	10.0	10.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6672	LONG AN-78 Huỳnh	4146450883	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6514	NHA TRANG-76 Vă	4146249992+4146420227	11.0	11.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6487	LONG AN- 128E-F	4146379277	2.0	2.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6483	AN GIANG-Thửa 40	4146289073+4146521381	10.0	10.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6427	VŨNG TÀU- LK8-16	4146530393	11.0	11.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6426	VŨNG TÀU- TR4, T	4146303040+4146506097	24.0	24.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6413	KIẾN GIANG-Quốc I	4146505982+4146278590	12.0	12.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5107	BẾN TRE- 401B Ng	4146321950	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6573	CẦN THƠ- 162/1 Ph	4146257121	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6785	KIẾN GIANG-232 Đ	4146287645	16.0	16.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6897	VŨNG TÀU-2B Lươ	4146303468	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6841	BẠC LIÊU-6 Lê Duấ	4146421381	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6832	BẠC LIÊU-361 Vă T	4145469188	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6828	BẠC LIÊU-60 Ninh	4146438957	5.0	5.0	1

22	CROSS DOCKING - C	6818	TÂY NINH- 245 Lạc	4146280074	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6799	AN GIANG- T6 1, Đ.	4146512341	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6616	AN GIANG- 581 Đư	4146346399	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6797	TÂY NINH-228 Các	4146253868	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6339	CÀ MAU- 10 Lê Hôn	4146530182	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6759	AN GIANG-T6 8, Ấp	4146508198	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6756	CẦN THƠ-09 Trần	4146293125	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6719	NHA TRANG-34 Hồ	4146211998	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6704	TIỀN GIANG- VÔ D	4146265567	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6703	AN GIANG-342 Quố	4146410739	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6699	KIẾN GIANG-39 MẠ	4146280875+4146520143	10.0	10.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6691	AN GIANG-54-56 N	4146288765	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6798	CẦN THƠ-116 Đườ	4146468695	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5243	TRÀ VINH- 214 Lê L	4146246134	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6404	VŨNG TÀU+171 Ng	4146277819	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5549	KIẾN GIANG-327 N	4146286503	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5494	VŨNG TÀU- Đất trố	4146312581	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5477	CÀ MAU-Thửa 227,	4146523160	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5476	CÀ MAU-127 Nguyễ	4146285834+4146530226	13.0	13.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5356	BẾN TRE- 600B1 N	4146339922	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5718	CẦN THƠ+43-45 V	4146410793	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5271	CẦN THƠ-399 Nguy	4146273052	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5795	LONG AN- 236A-23	4146258034	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5242	TRÀ VINH- 363 khô	4146474475	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5237	CÀ MAU- 168 Lý Th	4146304088	2.0	2.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5232	CẦN THƠ- 303 Ngu	4146486346	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5228	KIẾN GIANG- 6 Mai	4146272800+4146515433	20.0	20.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5213	BẾN TRE- 116A1 Tr	4146269516	13.0	13.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5211	TRÀ VINH- 491 Ngu	4146254437+4146509094	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5164	TRÀ VINH- 28-29 H	4146373875	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5335	CẦN THƠ- 365/14	4146481087	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6150	AN GIANG- 1 Nguyễ	4146264084+4146493156	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6317	VŨNG TÀU- 639 V5	4146270676	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6286	NHA TRANG Lô 98-	4146505945	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6277	Cần Thơ 31-33 ẤP	4146248863	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6250	CẦN THƠ- 51D1 Đ	4146366470	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6246	AN GIANG- 210 Thụ	4146287562+4146521665	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6227	KIẾN GIANG -KGG	4146530480	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5707	AN GIANG-225 đườ	4146508512	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6206	TIỀN GIANG-2 đườ	4146450415	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6932	VŨNG TÀU-238 Đư	4146517153	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6124	VM+ CTO 24A Hồ T	4146208567	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6122	VM+ CTO Thửa 177	4146345846	2.0	2.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6097	CẦN THƠ- 95/31 N	4146422587	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6035	KIẾN GIANG- Lô P2	4146251575+4146530169	10.0	10.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6010	CÀ MAU- 758 đườ	4146523351	15.0	15.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6005	NHA TRANG-Căn s	4146293168	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5999	CẦN THƠ- 131-133	4146305946+4146457302	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6216	TRÀ VINH- 320A,P	4146292036	12.0	12.0	1
TOTAL:					1,118.00	1,118.00	144

GRAND TOTAL:

1,118.00 1,118.00 144

SCSVN

Lưu ý: Từ ngày 14/12/2016, nhà cung cấp
phải niêm phong thùng hàng khi gửi tới kho
lạnh Swire

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm
tra niêm phong

[Handwritten signature]

 emergentcold
CÔNG TY TNHH EMERGENT COLD VIỆT NAM
Nguyễn Thị Trang
Số 10, Đường số 6, KCN Sóng Thần 1
P. Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Tel: 0274 3737690
Email: songthan.ops45@lineagelogistics.com

Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: VM+ HDG 59 An Ninh



Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)

CHI NHÁNH HẢI DƯƠNG - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI
TỔNG HỢP WINCOMMERCEKhu dân cư Nguyễn Trãi 1, Phường Sao Đỏ, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải
Dương, Việt Nam

MST: 0104918404-006

Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)

5661-WM+ HDG 59 An Ninh

Số 59 An Ninh, P. Quang Trung, TP. Hải Dương, Tỉnh Hải Dương Việt
Nam

2471066866-56611

Nhà cung cấp (Supplier): 0002003606

C.TY TNHH MTV TMDV NGỌC THƠM

12/14/18 đường 49, Khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức,

Thông tin đơn hàng (Information)

Số đơn hàng (PO No.) 4146276800

Ngày đặt hàng (PO date) 28.01.2023

Nhóm đặt hàng (Purchaser) 106 - Thịt nguội, XX

Người đặt hàng (Purchaser) VM+ HDG 59 An Ninh

Số điện thoại 0353475972

Email 5661@winmart.masangroup.com

Ngày giao (Delivery Date) 28.01.2023

Ghi chú

Stt (No.)	Tên hàng (Item Description)	Mã vạch (Barcode)	Số lượng (Quantity)	ĐVT (Unit)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (VND) (Amount)
10	10182350 Ngọc Thơm_Chả nướng 300g	8938529045207	3	G1	70,950	212,850
20	10182351 Ngọc Thơm_Chả cốm 300g	8938529045139	3	G1	74,250	222,750
30	10182352 Ngọc Thơm_Đùi gà sốt cay 500g	8938529045054	3	G1	105,400	316,200
40	10182353 Ngọc Thơm_Chân gà sốt cay 400g	8938529045221	3	G1	90,750	272,250
50	10005984 THU HẰNG Chân giò heo muối gói 300g	8938508668014	3	G1	73,431	220,293
60	10638307 THU HẰNG Giò tai lười xào gói 250g	8938529045030	5	G1	50,182	250,910
70	10638308 THU HẰNG Mộc nấm hương gói 250g	8938529045047	3	G1	46,000	138,000
Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)						1,633,253
- 5% (VAT)						0
- 8% (VAT)						0
- 10% (VAT)						163,325.3
- 15% (VAT)						0
Thuế GTGT (VAT Amount)						163,325.3
Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)						1,796,578.3